Thứ Hai, Ngày 8 Tháng 1 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Nối tiếp đà tăng "

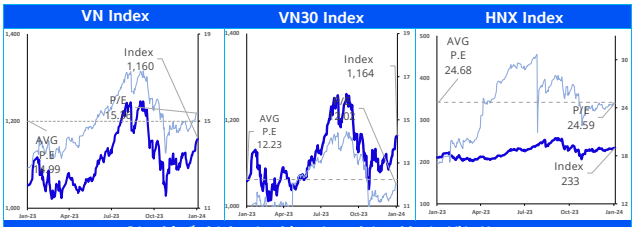
▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, thị trường tiếp tục có phiên tăng điểm cho thấy tâm lý nhà đầu tư khá lạc quan.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 5.51 điểm, tương ứng với 0.48%, đạt 1,160.19 điểm; HNX-Index tăng 0.57 điểm (+0.24%), đạt 233.33 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 19.2 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 905 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 259 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FUEVFVND và MSN.

▶ BID (+4.27%), VCB (+0.7%) và TCB (+2.71%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào thị trường. Trái lại, MSN (-1.91%), VNM (-0.87%) và GVR (-1.38 %) là ba mã đóng góp nhiều nhất vào sắc đỏ của thị trường.

▶ Ngân hàng và Xây dựng là 2 nhóm ngành tăng điểm nhiều nhất trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như sau: BID và CII.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Sau khi vượt vùng kháng cự 1,130, VNINDEX vẫn duy trì được đà tăng tốt với sự dẫn dắt mạnh mẽ của nhóm ngân hàng. Thị trường vẫn giữ được nhịp tăng sau khi vượt cản 1,130. Ngưỡng kháng cự hỗ trợ tương ứng là 1,130-1,180. Vì thế nhà đầu tư có thể canh giải ngân khi thị trường có xu hướng điều chỉnh về vùng 1,130 và bật tăng trở lại. Chiến lược chủ yếu vẫn nên là nắm giữ khi thị trường cũng đã cách khá xa so với ngưỡng hỗ trợ 1,130, với nhóm ngân hàng đã tăng khá nóng trong những phiên gần đây.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,160	0.5	3.2	10.3	15.4	1.7	4,663,336
VN30 Index	1,164	0.2	4.4	10.0	12.0	1.6	3,290,209
VN Midcap	1,748	0.4	1.4	30.1	18.6	1.6	869,049
VN Smallcap	1,405	0.7	2.2	29.0	32.9	1.1	244,671
HNX Index	233	0.2	0.9	10.8	24.6	1.2	291,507
UpCom	88	-0.2	2.4	20.7	13.4	1.8	1,073,874

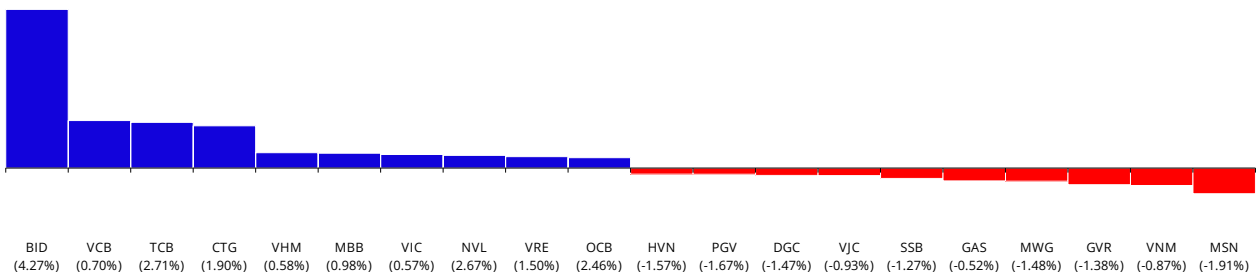
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.1	2.0	0.8	1.1	17.4	2.8	93,764
Bảo hiểm	0.0	1.0	0.5	-12.7	16.3	1.4	40,958
Bất động sản	-0.2	2.7	-0.3	-5.2	13.7	1.4	740,466
CNTT	-0.3	3.4	0.9	38.5	23.3	4.4	138,553
Dầu khí	-0.2	-1.8	42.7	9.5	41.4	2.5	60,055
Dịch vụ tài chính	0.7	5.8	3.6	87.9	31.9	2.0	187,778
Tiện ích	-0.3	0.5	1.4	-3.4	11.3	2.0	303,902
Du lịch và Giải trí	-1.1	4.7	-0.6	-5.2	n.a	10.1	96,071
Hàng & DV CN	-0.4	0.0	-0.5	21.7	12.6	1.7	129,986
Hàng CN & Gia dụng	0.6	3.8	-0.8	1.1	11.0	1.8	51,805
Hóa chất	-1.0	2.5	0.6	34.1	8.3	1.6	179,204
Ngân hàng	1.2	5.9	6.3	21.4	9.5	1.8	1,869,760
Ô tô và phụ tùng	-0.9	3.7	-0.9	4.9	10.3	1.2	14,480
Tài nguyên Cơ bản	0.2	1.0	-0.1	43.0	30.3	1.5	214,422
Th.phẩm & Đồ uống	1.5	1.7	2.5	-16.7	19.0	2.8	433,122
Truyền thông	-0.7	3.9	-4.0	133.7	28.1	1.5	2,055
Xây dựng và Vật liệu	1.4	1.6	1.3	26.9	25.7	1.5	127,293
Y tế	-0.1	4.6	2.3	16.2	14.3	2.2	35,427

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	103	0.1	1.2	-1.4	-3.3	1.2	-1.3
USD/JPY	145	-0.1	2.6	-0.3	-2.7	2.5	9.6
USD/CNY	7	0.2	0.8	-0.2	-1.8	0.8	5.7
KRW/USD	1,317	0.1	2.2	0.8	-2.4	2.2	5.9
EUR/USD	1	0.1	1.1	-1.5	-3.3	1.0	-1.8
USD/VND	24,345	-0.2	0.3	0.4	-0.2	0.3	3.8
Dầu Thô	73	-0.9	2.1	2.7	-11.6	2.1	-0.8
Xăng	237	12.6	12.8	15.7	8.1	12.8	5.6
Khí đốt	3	-2.0	12.7	9.8	-15.1	12.7	-23.6
Than	132	0.5	-9.6	-1.9	-5.4	-10.1	-66.9
Vàng	2,028	-0.8	-1.7	1.2	9.0	-1.7	8.4
Thép cuộn	4,065	-0.6	-0.3	1.9	4.6	-0.3	-2.1

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Ngô Diễm
☎ (84-28) 6299 - 7759
✉ diem.ndn@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Phúc
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)VCB – Ngân hàng: Năm 2023, Vietcombank ghi nhận dư nợ tín dụng đạt 1,270 tỷ đồng (+10.6% YoY). Ngân hàng ước tính LNTT đạt 41,200 tỷ đồng. Từ đó, Vietcombank xác lập kỷ lục mới về lợi nhuận trong ngành ngân hàng, tiếp tục duy trì khoảng cách lớn với nhóm Big 4 ngân hàng..

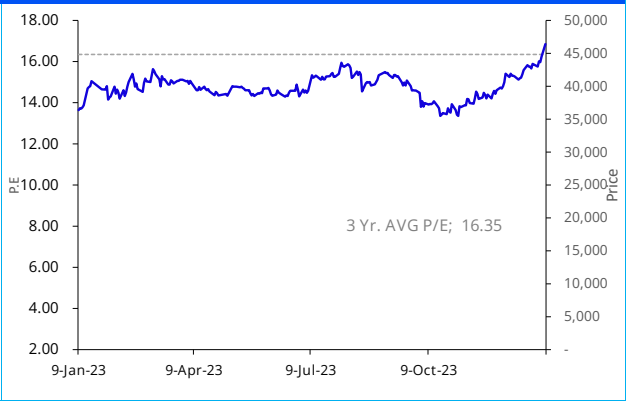
2)CTG – Ngân hàng: Cuối năm 2023, tổng dư nợ tín dụng của VietinBank đạt hơn 1,500 tỷ đồng (+15% YoY). Chất lượng tín dụng cải thiện, tỷ lệ nợ xấu chỉ mức 1.15%, nằm trong những ngân hàng có tỷ lệ nợ xấu thấp nhất. Tỷ lệ bao phủ nợ đạt 160%. Ngân hàng hoàn thành lợi nhuận mục tiêu năm 2023.

3)ORS – Chứng khoán: CTCP Chứng khoán Tiên Phong – TPS (HOSE: ORS) vừa thông báo chào bán thêm 100 triệu cổ phiếu ra công chúng, nâng vốn điều lệ lên 3,000 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – BID

BID – Ngân hàng: Cuối năm 2023, BIDV ghi nhận tổng tài sản đạt 2,260 tỷ đồng, tiếp tục giữ vững vị thế Ngân hàng thương mại cổ phần có quy mô tổng tài sản lớn nhất Việt Nam. Dư nợ tín dụng đạt 1,750 tỷ đồng (+16.7% YoY). LNTT đạt 27,400 tỷ đồng, xếp thứ hai trong nhóm Big 4.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	1/7/2024	1/8/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Dầu khí	35.5	128	194	143	
2	Bất động sản	24.5	2,828	3,986	3,202	
3	Xây dựng và Vật liệu	16.7	908	1,289	1,105	
4	Tài nguyên Cơ bản	14.0	1,061	1,551	1,361	
5	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	0.7	231	211	210	
6	Hàng cá nhân & Gia dụng	-4.3	157	149	156	
7	Bảo hiểm	-5.5	18	18	19	
8	Hóa chất	-6.2	390	561	598	
9	Ngân hàng	-7.6	3,630	3,520	3,810	
10	Bán lẻ	-9.1	585	500	550	
11	Thực phẩm và đồ uống	-12.9	1,529	1,185	1,361	
12	Dịch vụ tài chính	-15.4	2,321	2,510	2,967	
13	Y tế	-16.2	19	21	26	
14	Công nghệ Thông tin	-20.0	171	193	242	
15	Ô tô và phụ tùng	-22.4	78	57	73	
16	Du lịch và Giải trí	-24.1	87	82	108	
17	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-25.7	852	745	1,003	

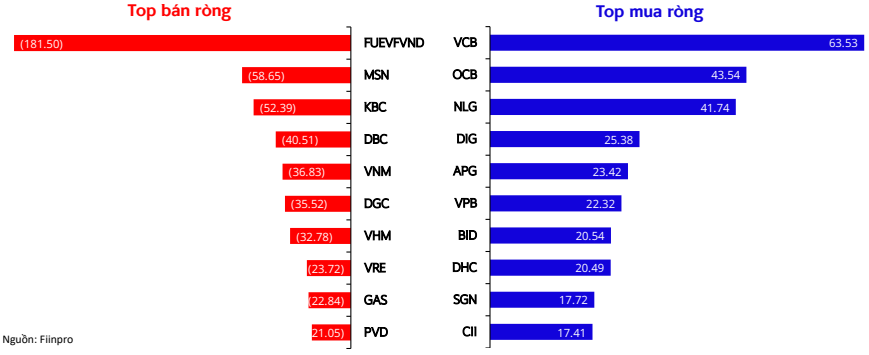
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
DIG	DIC Corp	Bất động sản	27,750	2.2	3.7	3.7	62	882.6	
CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Xây dựng và Vật liệu	18,250	6.7	5.8	5.8	208	472.6	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	27,850	0.2	-0.4	-0.4	46	876.3	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	28,150	2.0	1.1	1.1	79	446.6	
EVF	Tài chính Điện lực	Dịch vụ tài chính	18,000	5.3	12.5	12.5	107	310.6	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	19,750	1.8	2.1	2.1	55	445.2	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	29,550	1.9	9.0	9.0	77	355.5	
NVL	Novaland	Bất động sản	17,300	2.7	1.5	1.5	60	410.7	
NLG	BĐS Nam Long	Bất động sản	38,050	2.3	3.8	3.8	149	179.8	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	23,700	1.5	1.7	1.7	105	182.3	
ORS	Chứng khoán Tiên Phong	Dịch vụ tài chính	18,150	5.2	6.8	6.8	207	118.5	
SHB	SHB	Ngân hàng	11,700	1.3	8.3	8.3	21	446.1	
VSC	VICONSHIP	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	31,750	0.2	9.5	9.5	85	134.4	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	94,100	-1.5	-0.3	-0.3	31	243.0	
PVD	Khoan Dầu khí PVDrilling	Dầu khí	27,350	-1.6	-3.4	-3.4	64	144.0	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DHC	Đông Hải Bến Tre	Tài nguyên Cơ bản	41,600.0	4.0	9.5	9.5	6.9	41.60	
NBB	577 CORP	Bất động sản	22,650.0	6.8	5.1	5.1	6.4	22.65	
CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Xây dựng và Vật liệu	18,250.0	6.7	5.8	5.8	6.0	18.25	
ORS	Chứng khoán Tiên Phong	Dịch vụ tài chính	18,150.0	5.2	6.8	6.8	5.7	18.15	
AGR	Agriseco	Dịch vụ tài chính	17,000.0	3.7	5.9	5.9	5.0	17.00	
HT1	VICEM Hà Tiên	Xây dựng và Vật liệu	12,800.0	2.8	6.7	6.7	4.3	12.80	
TCD	ĐT Phát triển CN và Vận tải	Xây dựng và Vật liệu	7,380.0	5.4	3.7	3.7	5.2	7.38	
VPH	Vạn Phát Hưng	Bất động sản	8,700.0	5.2	2.5	2.5	4.2	8.70	
SJS	SUDICO	Bất động sản	69,200.0	-0.6	-0.3	-0.3	-0.7	69.20	
PET	Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	Bán lẻ	27,300.0	-1.8	-1.1	-1.1	-1.7	27.30	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
1/8/2024	1,039.6	1,298.3	-258.7
1/5/2024	1,030.5	1,452.3	-421.8
1/4/2024	1,176.7	1,196.9	-20.3
1/3/2024	819.1	1,022.6	-203.6
1/2/2024	786.0	1,139.1	-353.1
12/29/2023	1,279.2	937.0	342.2
12/28/2023	1,219.9	776.3	443.7
12/27/2023	950.7	836.2	114.5
12/26/2023	1,082.0	1,395.5	-313.5
12/25/2023	701.7	825.2	-123.6
12/22/2023	1,003.5	1,510.3	-506.8
12/21/2023	906.8	1,442.0	-535.2
12/20/2023	3,112.9	3,526.5	-413.6
12/19/2023	1,117.8	1,583.2	-465.4
12/18/2023	2,905.2	3,676.5	-771.3
12/15/2023	2,474.1	3,940.3	-1,466.2

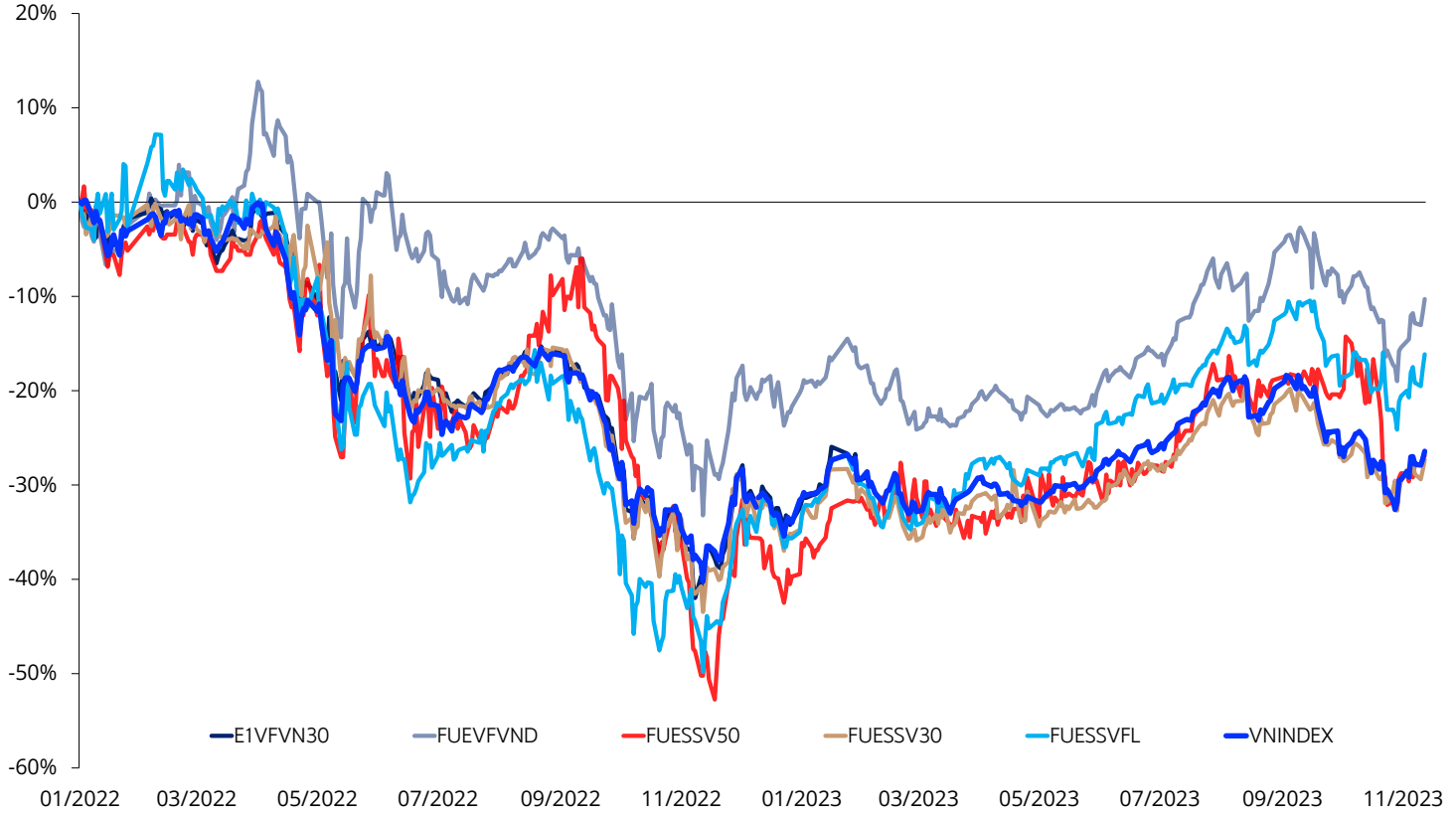
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	20,080	0.2%	4.4%	3.3%	840,300	16.9	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	17,000	0.0%	0.0%	1.8%	19,100	0.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	19,250	0.9%	4.7%	4.3%	1,233,500	23.7	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	26,620	0.1%	4.5%	0.7%	9,331,200	248.4	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,650	0.3%	3.6%	2.1%	71,000	1.1	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	14,360	0.3%	4.4%	2.8%	14,700	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,830	0.4%	4.5%	2.5%	21,600	0.3	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,450	0.6%	0.1%	0.4%	100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,700	0.7%	4.6%	2.7%	2,700	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,050	1.4%	2.3%	1.4%	53,500	0.6	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	11,000	0.0%	4.8%	3.8%	1,100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	11,200	0.4%	4.5%	2.5%	1,000	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,690	0.0%	-1.8%	-1.1%	5,500	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	320.2	2.8	7.2	11.7	23.0	1.0	2.44	1.5	10.5	61.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.8	0.2	0.4	13.4	42.1	1.0	2.30	1.6	12.0	49.2
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	95.2	-20.5	-77.8	27.1	31.6	0.9	2.10	1.3	9.1	83.0
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	722.1	-38.0	-70.0	15.1	27.0	1.0	2.48	1.6	10.0	82.3
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	15.3	24.8	0.9	2.15	1.6	12.2	42.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.0	0.0	0.9	10.2	29.1	0.9	2.35	1.6	11.3	61.3
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.1	-0.1	10.6	23.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	13.0	26.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	24.3	1.4	-0.7	11.0	33.5	0.9	2.37	1.6	11.2	61.7
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	8.6	0.2	2.9	30.8	34.2	1.2	1.83	1.5	16.0	45.0
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.5	0.0	0.0	22.6	23.4	1.0	2.16	1.3	8.6	68.2
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.0	1.7	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.3	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.